
CHƯƠNG

7

CHU KỲ CỬU CUNG VÀ BÁT QUÁI

I

DỊNH NGHĨA

Cửu cung là một chu kỳ thời gian 9 năm, mỗi năm ứng với một cung quái. Tên và hình thức ký hiệu cung quái ở cửu cung với ký hiệu cung quái ở bát quái là giống nhau.

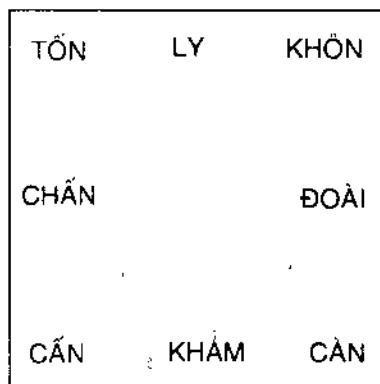
. Thứ tự của cửu cung như sau: 1 = Khảm, 2 = Khôn, 3 = Chấn,
4 = Tốn, 5 = Cấn, 6 = Càn,
7 = Đoài, 8 = Cấn, 9 = Ly.

Nếu ta đem thay đổi vị trí của hai cung cấn và khôn trong Hậu thiên bát quái, cấn từ đông bắc xuống tây nam, khôn từ tây nam sang đông bắc, chúng ta sẽ có được một giả thiết như sau: Cửu cung chính là hai nửa của Hậu thiên bát quái vận động theo hai hệ quy chiếu ngược chiều nhau, giữa hai nửa đó được chen thêm một cung hành thổ ở trung tâm chu kỳ là cung cấn.

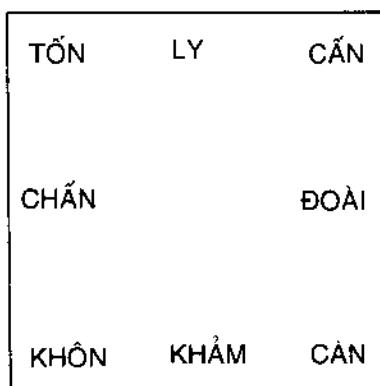
Hãy so sánh hai đồ hình Hậu thiên bát quái và Hậu thiên bát quái

đã thay đổi vị trí cấn, khôn ; hình 27, 28.

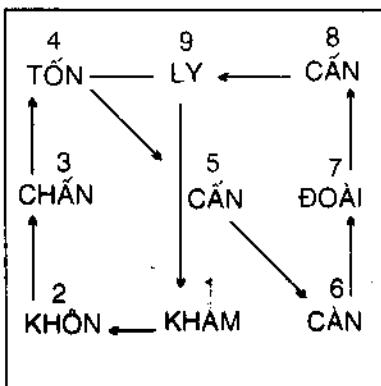
Hình 27 - Hậu thiên bát quái



Hình 28 - Hậu thiên bát quái đã thay đổi



Nay đem Hậu thiên bát quái đã thay đổi, thêm trung cung và vẽ chiều vận động của hai nửa ngược nhau, chúng ta sẽ có: đồ hình của chu kỳ cứu cung; hình 29.

Hình 29 - Chu kỳ cửu cung

II

NỘI DUNG TÍNH CHẤT CỦA CỬU CUNG VÀ BÁT QUÁI

Do việc Cửu cung và Bát quái dùng chung một loại tên cung và ký hiệu của cung, cho nên, trước hết, ta hãy tìm hiểu về Bát quái.

A. Về Bát quái:

Theo các tài liệu đã có thì nội dung bát quái là các bước nhỏ do biến hóa của Thái cực (cái toàn nhất) mà ra:

Thái cực sinh lưỡng nghi là âm và dương,

Lưỡng nghi sinh tú tượng là thiếu âm, thái âm, thiếu dương và thái dương.

Tú tượng sinh bát quái là càn, đoài, ly, chấn, tổn, khảm, cẩn, khôn.

Nguyên gốc chữ quái là chữ quái nghĩa là "treo". Thùa xưa, người ta dùng tám thanh tre, trên mỗi thanh tre đó có ghi ký hiệu rồi